**Đáp án trắc nghiệm tập huấn mô đun 2 môn Tự nhiên xã hội bao gồm đáp án 20 câu trắc nghiệm môn Tự nhiên xã hội trong Chương trình tập huấn Mô đun 2 GDPT 2018 để phát triển năng lực nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu chuẩn nghề nghiệp giáo viên và đáp ứng Chương trình GDPT mới, giúp thầy cô nhanh chóng hoàn thiện bài tập khảo sát cuối khóa bồi**.

**1. Phương pháp dạy học môn Tự nhiên và Xã hội góp phần hình thành và phát triển các năng lực chung và năng lực đặc thù của môn học.**

A. Đúng

**2. Phương pháp dạy học môn Tự nhiên và Xã hội góp phần hình thành và phát triển các năng lực: Năng lực Giao tiếp và hợp tác**

A. Năng lực Giao tiếp và hợp tác

C. Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo

D. Năng lực Khoa học

**3. Ba thành phần của năng lực Khoa học môn Tự nhiên và Xã hội bao gồm:**

B. Nhận thức khoa học

D. Tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh

E. Vận dụng kiến thức kĩ năng đã học

**4. Ba yêu cầu cần đạt về phẩm chất có nhiều cơ hội hình thành và phát triển trong dạy học môn Tự nhiên và Xã hội là:**

A. Tình yêu con người, thiên nhiên

C. Ý thức bảo vệ sức khỏe của bản thân, gia đình, cộng đồng

E. Tinh thần trách nhiệm với môi trường sống.

**5. Đâu không phải là những phẩm chất thể hiện qua môn Tự nhiên và Xã hội?**

A. Đi học đầy đủ, đúng giờ

C. Sẵn sàng tha thứ cho những hành vi có lỗi của bạn

**6. Định hướng chung về phương pháp dạy học phát triển năng lực Khoa học cho học sinh trong Chươngtrình môn Tự nhiên và Xã hội là:**

A. Tổ chức cho học sinh học thông qua quan sát

D. Tổ chức cho HS học thông qua trải nghiệm

E. Tổ chức cho HS học thông qua tương tác

**7. Trong dạy học môn Tự nhiên và Xã hội, đối tượng quan sát của học sinh bao gồm:**

A. Tranh ảnh, mẫu vật, mô hình

B. Khung cảnh thực tế ở gia đình, lớp học, trường học, cộng đồng

D. Cảnh quan thực tế cây cối, con vật xung quanh

**8. Khi tổ chức các hoạt động học tập thông qua tương tác ở môn Tự nhiên và Xã hội, HS có cơ hội hình thành và phát triển các kĩ năng, năng lực:**

B. Giao tiếp và hợp tác

C. Sự tự tin

D. Diễn đạt và trình bày

**9. Ba phương pháp có nhiều cơ hội phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo trong dạy học môn Tự nhiên và Xã hội là:**

B. Phương pháp đóng vai

D. Phương pháp dạy học tình huống

F. Phương pháp thực hành

**10. Nối ô chữ cột A với ô chữ cột B:**

1. Phương pháp Quan sát:………………..hết các cơ quan thị giác để thu thập thông tin. Sau đó học sinh phải xử lý thông tin đã tìm được để rút ra kết luận.

2. Phương pháp hợp tác theo nhóm: Mọi thành viên trong nhóm đều được phân công trách nhiệm, hợp tác với nhau để giải quyết nhiệm vụ chung được giao.

3. Phương pháp trò chơi: HS tìm hiểu vấn đề học tập hay thể nghiệm những kiến thức, hành động, chơi những thái độ, những việc làm thông qua một trò chơi

4. Phương pháp…………..: HS được tổ chức học ở ngoài lớp học để tìm hiểu một vấn đề và sau đó xử lí các thông tin thu thập được để rút ra kết luận, nêu các giải pháp hoặc kiến nghị

5. Phương pháp thực hành: HS được trực tiếp thao tác trên đối tượng nhằm giúp các em hiểu rõ và vận dụng lí thuyết vào thực hành, luyện tập, hình thành kĩ năng.

**11. Sắp xếp các phương án sau theo thứ tự đúng các bước thực hiện phương pháp hợp tác theo nhóm**

3. Phân công nhiệm vụ và hướng dẫn chung cả lớp

2. Thực hiện nhiệm vụ theo nhóm

1. Trình bày, thảo luận và tổng kết trước lớp

**12. Sắp xếp các phương án sau theo thứ tự đúng các bước thực hiện phương pháp quan sát:**

4. Lựa chọn đối tượng quan sát

1. Xác định mục đích quan sát

3. Tổ chức và hướng dẫn quan sát

2. Tổ chức cho học sinh báo cáo kết quả quan sát

**13. Sắp xếp các phương án sau theo thứ tự đúng các bước thực hiện phương pháp nặn bột?**

2. Tình huống xuất phát và câu hỏi nêu vấn đề

3. Quan niệm ban đầu và câu hỏi nghiên cứu

4. Xây dựng giả thuyết và thiết kế phương án thực nghiệm

1. Tiến hành thực nghiệm, tìm tòi nghiên cứu

5. Kết luận và hệ thống hóa kiến thức

**15. Kỹ thuật khăn trải bàn đòi hỏi mỗi cá nhân ghi lại các ý kiến của mình về một nội dung trước khi chia sẻ ý kiến trong nhóm lớn. Ý kiến của nhóm là ý kiến đã được tất cả các em nhất trí.**

A. đúng

**16. Hai kĩ thuật dạy học có nhiều cơ hội phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác trong dạy học môn Tự nhiên và Xã hội?**

C. Kĩ thuật khăn trải bản

E. KT thuật mảnh ghép

**17. Kĩ thuật dạy học có nhiều cơ hội phát triển tư duy sáng tạo và năng lực tự học trong dạy học môn Tự nhiên và Xã hội là:**

B. Kĩ thuật sơ đồ tư duy

**18. Sắp xếp các ý sau theo thứ tự đúng các bước của “Qui trình lựa chọn và xây dựng nội dung, phương pháp và kí thuật dạy học một chủ đề/bài học”**

2. Lựa chọn nội dung của bài học/chủ đề trong môn Tự nhiên và Xã hội

3. Xác định những yêu câu cần đạt của bài học/chủ đề môn Tự nhiên và Xã hội

4. Cụ thể hóa những biểu hiện của phẩm chất, năng lực cần hình thành trong bài học/chủ đề đó

1. Lựa chọn thiết bị, đồ dùng, phương tiện DH để tổ chức DH bài học/chủ đề đó

5. Lựa chọn phương pháp, kĩ thuật dạy học và hình thức tổ chức dạy học

6 Thiết kế tiến trình tổ chức hoạt động dạy học

**19. Sắp xếp theo thứ tự các bước của “Quy trình lựa chọn và xây dựng nội dung, phương pháp và kí thuật dạy học một chủ đề/bài học”**

4. Lựa chọn nội dung của bài học/chủ đề trong môn Tự nhiên và Xã hội

5. Xác định những yêu câu cần đạt của bài học/chủ đề môn Tự nhiên và Xã hội

1. Cụ thể hóa những biểu hiện của phẩm chất, năng lực cân hình thành trong bài học/chủ đề đó

6 Lựa chọn phương pháp, kĩ thuật dạy học và hình thức tổ chức dạy học

3. Lựa chọn thiết bị, đồ dùng, phương tiện DH để tổ chức DH bài học/chủ đề đó

2 Thiết kế tiến trình tổ chức hoạt động dạy học

**20. Chọn phương án điền vào chỗ (……) cho phù hợp để xác định những yếu tố cần căn cứ khi lựa chọn phương pháp và kĩ thuật dạy học phát triển phẩm chất, năng lực trong môn Tự nhiên và Xã hội.**

Thứ nhất, mục tiêu, yêu cầu cần đạt của bài học về các phẩm chất, năng lực có thể hình thành cho HS đã được xác định.

Thứ hai, nội dung bài học được cụ thể hóa qua các hoạt động của HS

Thứ ba, năng lực, kinh nghiệm thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh liên quan đến phương pháp và hình thức tổ chức dạy học được sử dụng.

Thứ tư, Thời lượng dành cho bài học đề gia công các phương pháp tương ứng cho phù hợp và hiệu quả.